

Bản án số: 52/2020/HNGĐ-ST

Ngày 17 - 8 - 2020

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chung;

2. Bà Bùi Thị Truyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hà Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 101/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXX-ST ngày 07 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Huỳnh Ngọc Trường A** - sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn 1 - xã T - thị xã N - Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* Ông **Lê Hoàng N** - sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 1 - xã T - thị xã N - Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 12/02/2020, bản tự khai ngày 02/3/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc Trường A trình bày: Bà và ông Lê Hoàng N tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã N năm 2018. Quá trình chung sống giữa vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp dẫn đến hay cãi nhau. Ông N thiếu trách nhiệm với gia đình, không quan tâm chăm sóc vợ con và phụ giúp kinh tế gia đình. Mặc dù bà đã cố gắng chịu đựng nhưng ông N vẫn không khắc phục nên vợ chồng không thể hòa hợp được và đã không chung sống với nhau từ tháng 4/2019 đến nay. Bà A xác định không còn tình cảm, vợ chồng không thể hàn gắn được nên yêu cầu ly hôn với ông N. Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Lê Huỳnh Bảo T - sinh ngày 29/11/2018, bà A yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông N cấp dưỡng

nuôi con chung. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có.

Bị đơn ông Lê Hoàng N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham gia giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng đối với ông Lê Hoàng N theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng nguyên đơn đều thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn ông N không chấp hành theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Hoàng N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông N theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân của bà A và ông N đã mâu thuẫn trầm trọng nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà A được ly hôn ông N theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Đề nghị giao con chung Lê Huỳnh Bảo T - sinh ngày 29/11/2018 cho bà A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà A không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà A không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bà A phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn ông Lê Hoàng N vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa bà Huỳnh Ngọc Trường A và ông Lê Hoàng N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Ngọc Trường A và ông Lê Hoàng N tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã N (*giấy chứng nhận kết hôn số 18/2018 ngày 14/5/2018*), đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau giữa bà A và ông N đã phát sinh mâu thuẫn kéo dài không được khắc phục, làm ảnh hưởng lớn đến tình cảm dẫn đến bà A không còn chung sống với Ông N và yêu cầu ly hôn. Đối với ông Lê Hoàng N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông không đến Tòa nên Tòa án không thể tiến hành

hòa giải được; qua đó cũng chứng minh được ông N không còn tình cảm với bà A và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Tại phiên tòa, bà A vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với ông N. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà A và ông N đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà A là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về con chung: Bà A và ông N có 01 con chung là Lê Huỳnh Bảo T - sinh ngày 29/11/2018. Bà A là người đang trực tiếp nuôi cháu T và bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét yêu cầu của bà A phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà A không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà A phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Huỳnh Ngọc Trường A được ly hôn ông Lê Hoàng N.

2. Về con chung: Bà Huỳnh Ngọc Trường A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Huỳnh Bảo T - sinh ngày 29/11/2018. Bà A không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Ngọc Trường A phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà bà A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0009273 ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Bà A đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- UBND xã T, Ninh Hòa;
- (nơi đăng ký kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

Đặng Thị Ái Vy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Truyền

Nguyễn Chung

Đặng Thị Ái Vy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hoa

Nguyễn Lơn

Đặng Thị Ái Vy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- UBND xã Ninh Thọ, Ninh Hòa;
(nơi đăng ký kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ái Vy